

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 94/2025/HS-ST

Ngày: 18-6-2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Lộc.

2. Bà Nguyễn Thị Quế Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Trương Văn L, sinh năm 1969 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ C, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Trương Văn B (Đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị T; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/7/2002, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng, thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 23/7/2004.

Bị cáo bị bắt 06/3/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện L thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh B. “Có mặt”

Bị hại: Ông Trần Quang Đ, sinh năm 1955; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2024, Trương Văn L ngồi uống rượu một mình tại vỉa hè đối diện nhà ông Trần Quang Đ ở ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì nhớ lại sự việc trước đây L bị công an thu giữ xe máy và nghĩ rằng xe đang để ở trong nhà ông Đ. Thấy cửa cổng nhà ông Đ không khóa và không có ai nên L đi vào bên trong sân, nhà tìm kiếm xe của mình nhưng không thấy. Bực tức, L nhặt cục gạch ngoài đường đập mạnh vào kính cửa sau bên trái xe ô tô, biển kiểm soát 72A-350.65, nhãn hiệu FORD, số loại Everest, màu trắng của ông Đ đang đậu trước sân nhà làm hư hỏng kính cửa sau xe. Nghe tiếng động lớn, ông Đ ở trong đi ra hỏi Lâm sao đập xe ô tô của ông Đ thì L không nói gì, bỏ đi ra ngoài đường. Ông Đ đóng cửa cổng lại. Lúc này, L tiếp tục nhặt gạch, đá ném vào xe ô tô của ông Đ làm hư hỏng nhiều bộ phận của xe, gồm: Nắp ca bô bị các vết trầy xước; cản trước xe bị vết trầy xước; 01 đèn pha trước (bên trái) bị các vết trầy xước; 01 ốp gương kính chiếu hậu (bên trái) bị trầy, nứt vỡ một phần hư hỏng; cửa trước (bên trái) bị các vết trầy xước; Mặt kính trước bị các vết trầy xước; 01 tấm kính cửa sau (bên trái), bị vỡ nứt hư hỏng hoàn toàn và dùng tay đẩy ngã 02 chậu cây bằng xi măng ở trước cửa cổng làm vỡ, hư hỏng hoàn toàn. Sau đó, L bỏ đi, ông Đ đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 24/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L kết luận (thời điểm định giá ngày 26/12/2024):

- Giá trị thiệt hại về tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 72A-350.65, nhãn hiệu FORD, số loại Everest, màu trắng, số máy: YNWQAL03917, số khung: XMAWAKL03917, bị hư hỏng các bộ phận (chi phí sửa chữa, thay mới bao gồm chi phí vật tư và tiền nhân công) như sau:

+ Chi phí sửa chữa phần nắp ca bô bị các vết trầy xước, có phạm vi vùng hư hỏng 21cm x 6cm là 1.620.000 đồng;

+ Chi phí sửa chữa cản trước xe bị vết trầy xước, có phạm vi vùng hư hỏng 5,5cm x 2cm là 952.000 đồng;

+ Chi phí sửa chữa 01 đèn pha trước (bên trái) bị các vết trầy xước, có phạm vi vùng hư hỏng 8cm x 2cm là 564.000 đồng;

+ Chi phí sửa chữa, thay thế 01 ốp gương kính chiếu hậu (bên trái) bị trầy, nứt vỡ một phần hư hỏng, có phạm vi vùng hư hỏng 4,5cm x 2cm là 1.020.000 đồng;

+ Chi phí sửa chữa Cửa trước (bên trái) bị các vết trầy xước, có các kích thước khác nhau sau: 6,5cm, 3cm, 1cm, 1,2cm, 1cm và 0,7cm là 1.252.000 đồng;

+ Chi phí sửa chữa, thay thế Mặt kính trước, kích thước 145cm x 85cm, bị các vết trầy xước; có các kích thước khác nhau sau: 6,5cm x 0,5cm, 5,5cm x 0,5cm, 2,5cm x 0,5cm là 8.962.000 đồng;

+ Chi phí sửa chữa, thay mới 01 tấm kính cửa sau (bên trái), kích thước 60cm x 40cm, bị bể nứt hư hỏng hoàn toàn, có phạm vi vùng hư hỏng 23cm x 10cm là 1.708.000 đồng.

- Chi phí thiệt hại của tài sản là các chậu cây bằng xi măng:

+ 01 chậu cây bằng xi măng, màu đỏ, có phi #100 (đường kính), bị bể hư hỏng hoàn toàn, trị giá 280.000 đồng;

+ 01 chậu cây bằng xi măng, màu xám, có phi #60 (đường kính), bị bể hư hỏng hoàn toàn, trị giá 133.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 16.491.000 đồng.

Vật chứng, tài sản thu giữ và xử lý:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 72A-350.65, nhãn hiệu FORD, số loại Everest, màu trắng, do ông Trần Quang Đ đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/3/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho ông Đ.

- Nhiều mảnh đá và gạch, kích thước khác nhau được Trương Văn L dùng để ném vào xe ô tô của ông Đ. Hiện đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất quản lý, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Quang Đ yêu cầu Trương Văn L bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng các bộ phận và chi phí thiệt hại 02 chậu cây bằng xi măng, tổng số tiền 16.491.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 85/CT-VKSĐĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất truy tố Trương Văn L tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo, đồng thời phân tích hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Trương Văn L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Văn L mức án tù từ 12 đến 16 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thoả thuận về việc bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo và bị hại, cụ thể: Trương Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Trần Quang Đ, tổng số tiền 16.491.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh đá và gạch, có kích thước khác nhau (Gồm 09 mảnh đá và 16 mảnh gạch).

Bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đi làm kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, xác định được:

Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2024, Trương Văn L nhậu một mình tại vỉa hè đối diện nhà ông Trần Quang Đ ở ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lúc này L nhớ lại việc trước đây bị Công an bắt xe gắn máy của mình và nghĩ rằng xe đang cất trong nhà ông Đ nên đi vào trong khuôn viên nhà ông Đ tìm kiếm nhưng không thấy xe nên bực tức dùng gạch, đá đập và ném vào xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển số 72A-350.65 của ông Đ, gây hư hỏng nhiều bộ phận xe ô tô: Trầy xước nắp ca bô, cản trước, đèn pha trước bên trái, cửa trước bên trái, kính chắn gió phía trước; trầy, nứt vỡ một phần ốp gương chiếu hậu bên trái; kính cửa sau bên trái bị nứt, vỡ hư hỏng hoàn toàn, sau đó L tiếp tục dùng tay xô ngã 02 chậu trồng cây bằng xi măng vỡ, hư hỏng hoàn toàn gây thiệt hại về tài sản cho ông Trần Quang Đ, tổng cộng là 16.491.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm chín mươi một nghìn đồng). Hành vi của Trương Văn L đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định “*Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì*

bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất truy tố Trương Văn L tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm, nhưng vì coi thường pháp luật và coi thường tài sản của người khác đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng được đưa đi giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng, vì vậy đối với bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe và giáo dục riêng đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Quang Đ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển số 72A-350.65 và 02 chậu cây bằng xi măng bị vỡ, tổng số tiền là 16.491.000 đồng; bị cáo Trương Văn L đồng ý bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền trên. Xét thấy, sự thỏa thuận trên là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận việc bồi thường giữa các bên, cụ thể: Bị cáo Trương Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại ông Trần Quang Đ số tiền 16.491.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm chín mươi một nghìn đồng).

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển số 72A-350.65, sau khi thu giữ để phục vụ điều tra, ngày 28/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho ông Trần Quang Đ.

Vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 09 (chín) mảnh đá và 16 (mười sáu) mảnh gạch có kích thước khác nhau là vật bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, có liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo mới đồng ý bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại và đồng ý chịu án phí sơ thẩm, do đó bị cáo phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền có nghĩa vụ bồi thường theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Trương Văn L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trương Văn L: 16 (Mười sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại về tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Trương Văn L và bị hại ông Trần Quang Đ như sau:

Bị cáo Trương Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Trần Quang Đ số tiền 16.491.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm chín mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 09 (Chín) mảnh đá và 16 (Mười sáu) mảnh gạch có kích thước khác nhau.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 64/BB-CCTHADS ngày 14 tháng

5 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Trương Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 825.000 đồng (T1 trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQCSĐT Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Đất;
- Chi cục THADS huyện Long Đất;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy

